



PHÚC MỸ GIA

PVC COLLECTION 2025

PVC COLOR



www.phucmygia.vn

PVC là gì ?

Đây là tên viết tắt của từ Polyvinyl Clorua. Màng PVC có độ bền rất cao, không bị tác động từ những điều kiện thời tiết khắc nghiệt. Có khả năng chống thấm, chống ẩm tốt nên phù hợp với các môi trường ẩm thấp.

Đây cũng là một sản phẩm được đánh giá cao khi nó là phù hợp với khí hậu nóng ẩm của Việt Nam. Màng PVC mang trong mình rất nhiều những ưu điểm nổi trội được nhiều người dùng cho thiết kế nội thất từ không gian nhà ở nhỏ đến những nơi sang trọng, xa hoa đòi hỏi yêu cầu kiến trúc cao.



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM/ TEST RESULT

STT NO	Tên chỉ tiêu Characteristics	Đơn vị Unit	Kết quả thử nghiệm Test result	Yêu cầu kỹ thuật Specifications BS EN 622-1:2003 BS EN 622-5:2009 Loại/Type MDF.H	Đánh giá Evaluation
1	Độ bền uốn tĩnh Bending strength	MPa			Đạt Passed
	- Phương 1/ Direction 1		31.0	min 24	
	- Phương 2/ Direction 2		31.0		
2	Mô đun đàn hồi uốn tĩnh Modulus of elasticity in bending	MPa			Đạt Passed
	- Phương 1/ Direction 1		3790	min 2 400'	
	- Phương 2/ Direction 2		3750		
3	Độ bền kéo vuông góc với mặt ván Tensile strength perpendicular to the plane of the board	MPa	0.76	min 0.75	Đạt Passed
4	Độ trương nở chiều dày sau 24 giờ ngâm nước Thickness swelling after immersion in water in 24 hours	%	0.36	max 8	Đạt Passed
5	Hàm lượng formaldehyt theo phương pháp chiết Formaldehyde content	mg/ 100g	4.99	max 8	Đạt Passed
6	Độ chống bám bẩn Resistance to stanining				
	Nhóm 1/ Group 1	Cấp Rating	5*	—	—
	Nhóm 2/ Group 2		5	—	—
	Nhóm 3/ Group 3		5	—	—
7	Độ bền va đập bi rơi Ball impact resistance	m	>5	—	—
8	Độ chống trầy xước Scratch Resistance	—	6H	—	—
	Độ cứng bút chì Pencil Hardness				
9	Độ mài mòn bề mặt Abrasion Resistance	Vòng Cycle	>1000	—	—

Ghi chú/ Note: (-) Tiêu chuẩn BS EN 622-5:2009 không yêu cầu/ Not specified in the BS EN 622-5:2009.
(*) Không có sự thay đổi quan sát được/ There were no observable changes.



CÔNG NGHỆ
HÚT CHÂN KHÔNG PVC

NOLINE - PHỦ KÍN 5 MẶT

Giấy chứng nhận kiểm định Quatest3



QUATEST3 TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
DIRECTORATE FOR STANDARDS, METROLOGY AND QUALITY
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3
QUALITY ASSURANCE AND TESTING CENTER 3

Số 00239/N6.23/DG Ngày 12/10/2023
Trang 01/01

**THÔNG BÁO
KẾT QUẢ GIÁM ĐỊNH KỸ THUẬT**

1. Đơn vị yêu cầu : CÔNG TY TNHH NỘI THẤT TÙY CHỈNH PHÚC MỸ GIA
Địa chỉ : Số 39 Quốc lộ 1A, Khu phố 1, Phường Hiệp Bình Chánh, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Tên mẫu theo khai báo : Ván PVC MDF E1 chống ẩm, dày 17 mm (Loại MDF, bề mặt phủ PVC)

3. Số lượng mẫu : 01 mẫu gồm 06 tấm, kích thước (600x800x17) mm

4. Nội dung giám định : Đánh giá độ bền uốn tĩnh, mô đun đàn hồi uốn tĩnh, độ bền kéo vuông góc với mặt ván, độ trương nở chiều dày sau 24 giờ ngâm trong nước và hàm lượng formaldehyt theo BS EN 622-1:2003 & BS EN 622-5:2009. Xác định một số tính chất cơ lý của sản phẩm.

5. Phương pháp giám định : QTGD 11:2020 – Quy trình giám định sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng.

6. Phương pháp thử : BS EN 310:1993, BS EN 317:1993, BS EN 319:1993, BS EN 438-2: 2016, ISO 12460-5:2015, ANSI/NEMA LD 3 – 2000, ASTM D 3363-20.

7. Ngày nhận yêu cầu : 23/08/2023

8. Thời gian giám định : 23/08/2023 – 12/10/2023

9. Điều kiện giám định : Mẫu do khách hàng tự thực hiện lấy mẫu và mang đến Trung tâm Kỹ thuật 3 (QUATEST 3) để giám định.

10. Căn cứ giám định : BS EN 622-5:2009, Fibreboards – Specifications – Part 5: Requirements for dry process boards (MDF);
- Kết quả thử nghiệm và hình ảnh thử nghiệm được nêu chi tiết tại Phụ lục đính kèm Thông báo này.

11. Kết quả giám định :
Mẫu Ván PVC MDF đã kiểm tra nêu trên có độ bền uốn tĩnh, mô đun đàn hồi uốn tĩnh, độ trương nở chiều dày sau 24 giờ ngâm trong nước, độ bền kéo vuông góc với mặt ván & hàm lượng formaldehyt phù hợp với yêu cầu kỹ thuật đối với Ván MDF thông dụng kỹ dụng ở điều kiện ẩm, Loại MDF H E1 quy định tại Bảng 1 của tiêu chuẩn BS EN 622-1:2003 và Bảng 4 của tiêu chuẩn BS EN 622-5:2009.
- Độ mài mòn bề mặt : > 1000 Cycle
- Độ cứng bút chì : 6H
- Độ bền va đập bi rơi : > 5 m
- Độ chống bám bẩn : Cấp 5

Chỉ chủ : Tên mẫu ghi theo khai báo khách hàng; Thông báo này chỉ có giá trị nghiệm thu khách hàng gửi đến.

GIÁM ĐỊNH VIÊN

Đào Thị Thanh Hoài Nguyễn Thái Hùng

QUATEST3 TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
DIRECTORATE FOR STANDARDS, METROLOGY AND QUALITY
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3
QUALITY ASSURANCE AND TESTING CENTER 3

No. 00239/N6.23/DG Date 12/10/2023
Page 01/01

INSPECTION REPORT

1. Client : PHÚC MỸ GIA CUSTOM FURNITURE CO., LTD.
Address : No. 39 National Highway 1A, Quarter 1, Hiệp Bình Chánh Ward, Thủ Đức City, Hồ Chí Minh City

2. Name of sample : PVC MDF E1 HMR, thickness 17 mm

3. Quantity : 01 sample including 06 sheets, size of (600x800x17) mm

4. Subject of inspection : Evaluation of the bending strength, modulus of elasticity in bending, thickness swelling after immersion in water in 24 hours, tensile strength perpendicular to the plane of the board & formaldehyde content according to the requirements of BS EN 622-1:2003 & BS EN 622-5:2009. Determination of some physic characteristics of product.

5. Inspection method : QTGD 11: 2020 – Inspection procedure for products, goods of building material

6. Test methods : BS EN 310:1993, BS EN 317:1993, BS EN 319:1993, BS EN 438-2: 2016, ISO 12460-5:2015, ANSI/NEMA LD 3 – 2000, ASTM D 3363-20.

7. Date of sample receiving : 23/08/2023

8. Date of inspection : 23/08/2023 – 12/10/2023

9. Inspection condition : The inspected samples were sampled and sent to QUATEST 3 for inspection by the client.

10. Basis of inspection : BS EN 622-5:2009, Fibreboards – Specifications – Part 5: Requirements for dry process boards (MDF);
- Test results & photos of inspected sample are given in the Appendix of this Inspection report.

11. Inspection Results :
The bending strength, modulus of elasticity in bending, thickness swelling after immersion in water in 24 hours, tensile strength perpendicular to the plane of the board & formaldehyde content of the inspected MDF sample conform to the technical requirements for general purpose boards for use in humid conditions, Type MDF.H - E1 specified in Table 1, BS EN 622-1:2003 & Table 4 of BS EN 622-5:2009.
- Abrasion Resistance : > 1000 Cycle
- Pencil Hardness : 6H
- Ball impact resistance: > 5 m
- Resistance to staining: Rate 5

Note: Name of sample declared by the client; This inspection report is valid for 12 months of sample only.

INSPECTOR

Đào Thị Thanh Hoài Nguyễn Thái Hùng

Công ty TNHH Nội Thất Tùy Chỉnh Phúc Mỹ Gia chuyên cung cấp giải pháp nội thất trong nhà được thiết kế theo yêu cầu. Tập trung nghiên cứu phát triển thiết kế, chất liệu và sản xuất bán hàng. Từ khâu chọn lựa và lên ý tưởng, chúng tôi cung cấp cho khách hàng các giải pháp phù hợp với nhu cầu bao gồm: tủ bếp, tủ quần áo, tủ rượu, tủ tivi, sofa và bàn ăn nhập khẩu. Dựa theo khái niệm nâng cao chất lượng cuộc sống "**Phúc Mỹ Gia**" hy vọng sẽ đồng hành và phát triển với mọi không gian sống của các gia đình Việt.

"**Phúc Mỹ Gia**" được biết đến cùng những dòng chất liệu thiết kế nội thất mới mẻ và tuyệt vời như tấm biên dạng 3D - bao phủ màng PVC Với công nghệ hút chân không hiện đại, hút 5 mặt trong 1 lần hút đảm bảo độ thẩm mỹ và hoàn thiện nhất cho sản phẩm..

Dịch vụ chăm sóc khách hàng của Phúc Mỹ Gia với quan niệm "**Khách hàng là trên hết**". Ưu tiên dịch vụ và chất lượng sản phẩm, học hỏi và đổi mới, nỗ lực không ngừng, không ngại thử thách.

Chúng tôi hy vọng có thể cùng tất cả nhân viên, đối tác và quý khách hàng cùng đồng hành trên con đường trưởng thành và phát triển.

DƯỚI ĐÂY, LÀ BẢNG MÀU SẮC PVC THEO XU HƯỚNG ĐƯỢC YÊU THÍCH NHẤT HIỆN NAY.

QUATEST3 TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
DIRECTORATE FOR STANDARDS, METROLOGY AND QUALITY
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3
QUALITY ASSURANCE AND TESTING CENTER 3

Số/No.00239/N6.23/DG Ngày/ Date 12/10/2023
Trang/ Page 01/02

**PHỤ LỤC
APPENDIX**

(Kèm theo Thông báo kết quả giám định kỹ thuật số 00239/N6.23/DG, ngày 12/10/2023)
(Attached to Inspection Report Ref. No. 00239/N6.23/DG, dated 12/10/2023)

1. KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM/TEST RESULT

STT No	Tên chỉ tiêu Characteristics	Đơn vị Unit	Kết quả thử nghiệm Test result	Yêu cầu kỹ thuật Specifications BS EN 622-1:2003 BS EN 622-5:2009 Loại/Type MDF.H	Đánh giá Evaluation
1	Độ bền uốn tĩnh Bending strength	MPa	31,0	min 24	Đạt Passed
	- Phương 1/ Direction 1		31,0		
2	Mô đun đàn hồi uốn tĩnh Modulus of elasticity in bending	MPa	3790	min 2 400	Đạt Passed
	- Phương 1/ Direction 1		3750		
3	Độ bền kéo vuông góc với mặt ván Tensile strength perpendicular to the plane of the board	MPa	0,76	min 0,75	Đạt Passed
4	Độ trương nở chiều dày sau 24 giờ ngâm trong nước Thickness swelling after immersion in water in 24 hours	%	0,36	max 8	Đạt Passed
5	Hàm lượng formaldehyt theo phương pháp chiết Formaldehyde content	mg/100g	4,99	max 8	Đạt Passed
6	Độ chống bám bẩn Resistance to staining	Cấp Rating	5 th	-	-
	Nhóm / Group 1		5	-	-
	Nhóm / Group 2		5	-	-
7	Độ bền va đập bi rơi Ball impact resistance	m	> 5	-	-
8	Độ chống trầy xước Scratch Resistance	-	6H	-	-
9	Độ mài mòn bề mặt ^(*) Abrasion Resistance	Vòng Cycle	> 1000	-	-

Ghi chú/ Note: (-) Tiêu chuẩn BS EN 622-5:2009 không yêu cầu/ Not specified in the BS EN 622-5:2009.
(*) Không có sự thay đổi quan sát được/ There were no observable changes

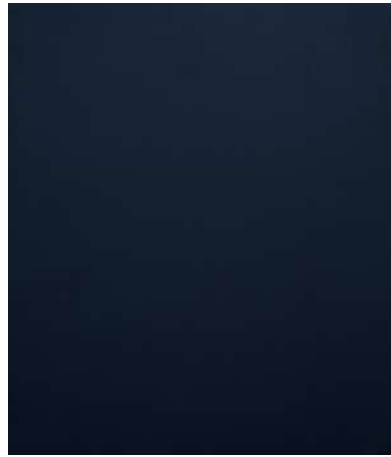
QUATEST3 TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
DIRECTORATE FOR STANDARDS, METROLOGY AND QUALITY
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3
QUALITY ASSURANCE AND TESTING CENTER 3

Số/No.00239/N6.23/DG Ngày/ Date 12/10/2023
Trang/ Page 02/02

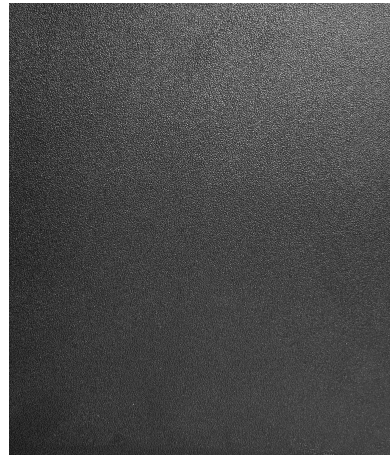
**PHỤ LỤC
APPENDIX**

2. HÌNH CHỤP MẪU GIÁM ĐỊNH/PHOTOS OF INSPECTED SAMPLES

Hết



D3128 - 804 - P5



DM089 - 17U



D1185 - 649 - P5



D0240 - 649 - ZQ



TMB1001 - 56



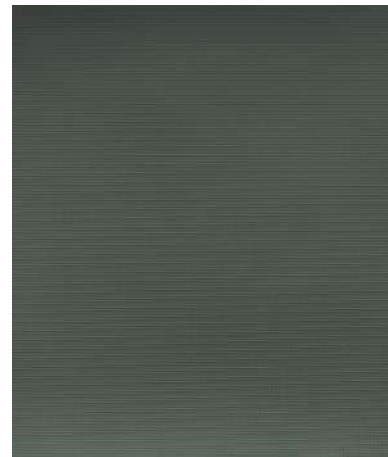
DE1117 - 41



HM1004 - 463 - NR



HM3001 - 76NR



D7134 - 642 - P5



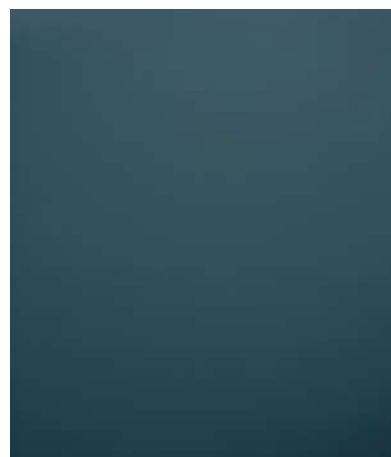
D2350 - 649 - ZP5



D7190 - 601 - P5



HM405P - 28



D7190 - 802 - P5



D4241 - P3 - CP5



HM5005 - 463 - NR



D3128 - 601 - P5



HM1025 - 463 - NR



D9247 - CC - P





DH7822 - 127



VG7471 - 17V - E1



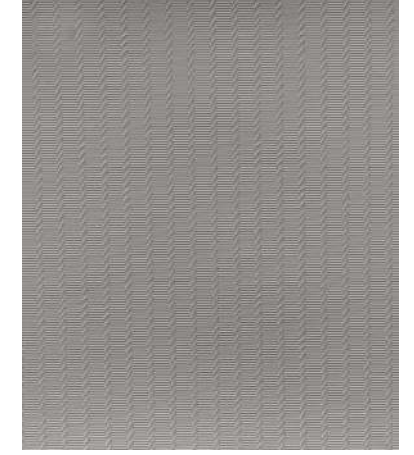
VG6265 - 12V - 07



DM811P - 11



DM112 - GW



DM5185 - 140



VG6265 - 11V - 07



HM3016 - 139 - NR



D6493 - 680 - P5



DN4803 - 8



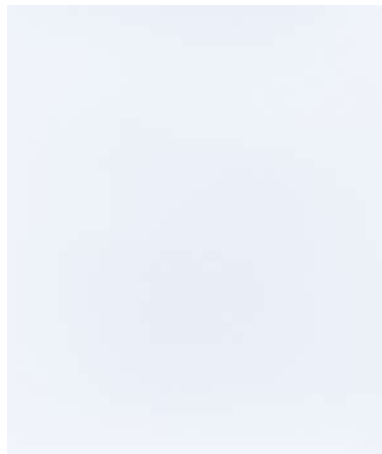
DS118002 - 698



HM8007 - 100



HM1013 - 100



D4538 - 802 - A





PHÚC MỸ GIA



 **CÔNG TY TNHH NỘI THẤT TÙY CHỈNH PHÚC MỸ GIA**
 phucmygia.vn
 02866.897.666
 Số 39, Quốc lộ 1A, P. Hiệp Bình Phước, TP. Thủ Đức
Số 264, Trần Nãi, P. An Khánh, Quận 2, TP. Thủ Đức

